

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG TIỂU HỌC XUÂN SƠN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm học 2024-2025

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên trường: Trường Tiểu học Xuân Sơn

Địa chỉ: Khu Xuân Viên 3, phường Xuân Sơn, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Số điện thoại : 0203870935. Email: th.xuansondongtrieu.edu.vn

- Loại hình: Công lập

- Sứ mạng, tầm nhìn

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN
Đội ngũ

1. Số lượng:

- Tổng số CBGVNV, NLĐ: 35 (trong đó 30 biên chế viên chức ; hợp đồng lao động bảo vệ: 03, lao công: 02)

- Trình độ chuyên môn: Đạt chuẩn: 26; trên chuẩn: 02 , trong đó:

+ Thạc sỹ: 0 người

+ Đại học: 28 người (chiếm 96,55 %)

+ Cao đẳng: 0

+ Trung cấp: 01 người (chiếm 3,5 %)

- Trình độ lý luận chính trị: 26 ; Trình độ quản lý: 02

- Đảng viên: 26 người (chiếm 89,65%)

- Đoàn viên Thanh niên: 6 người (chiếm 20,7%)

Biên chế được giao:

- Căn cứ Quyết định số 2229/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và hợp đồng theo ND số 68/2000/ND-CP ngày 17/11/2000 trong các cơ quan công lập thuộc UBND thị xã Đông Triều, nhà trường được giao: 29 biên chế;

- Tính đến ngày 01/9/2024 biên chế có mặt: 29, cụ thể:

Biên chế có mặt: 29, cụ thể:

Diễn giải	Hiện có	Thừa	Thiếu
1.1. Ban giám hiệu	2	0	0

- Hiệu trưởng	1		
- Phó hiệu trưởng	1	0	
1.2. Giáo viên:	23	0	
- GV văn hóa	17	0	1
- GV ngoại ngữ	2	0	
- Hát nhạc	1	0	
- Mỹ thuật	2	1	
- Thể dục	0		1
- Tin học	1	0	
1.3. Tổng phụ trách Đội	1	0	
1.4. Nhân viên	3	0	
- Thư viện + TBDH	1	0	
- Kế toán	1	0	
- Văn thư- Thủ quỹ	1	0	
- Y tế trường học	0		1
TỔNG SỐ	29	1	1

Thừa: 01 giáo viên Mỹ thuật, thiếu: 03

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Cơ sở vật chất (đánh giá theo Thông tư 13/2020/TT-BGD&ĐT)

STT	Chỉ tiêu	Hiện trạng	Đánh giá theo tiêu chuẩn tối thiểu	Đánh giá Mức 1	Đánh giá Mức 2
-----	----------	------------	------------------------------------	----------------	----------------

I	Diện tích đất xây dựng trường (m2)	13.766.000	Đạt/Không đạt	Đạt/Không đạt	Đạt/Không đạt
II	Khối hành chính quản trị				
1	- Phòng Hiệu trưởng	1	Đạt	Đạt	
2	- Phòng Phó hiệu trưởng	1	Đạt	Đạt	
3	- Văn phòng	1	Đạt	Đạt	
4	- Phòng tổ chức Đảng, đoàn thể		Chưa có	Chưa có	
5	- Phòng bảo vệ	1	Đạt	Đạt	
6	- Khu vệ sinh cho giáo viên, cán bộ		Đạt	Đạt	
7	- Khu để xe giáo viên, cán bộ		Đạt	Đạt	
III	Khối phòng học tập				
1	Số lượng phòng học lý thuyết (phòng đạt chuẩn 1,5m2/học sinh)				
2	Số lượng phòng học bộ môn	4	Đạt	Đạt	
3	- Phòng bộ môn Mỹ thuật	1	Đạt	Đạt	
4	- Phòng bộ môn Âm nhạc	1	Đạt	Đạt	
5	- Phòng bộ môn Tin học	1	Đạt	Đạt	
6	- Phòng bộ môn Ngoại ngữ	1	Đạt	Đạt	
7	- Phòng bộ môn Khoa học-Công nghệ	1	Đạt	Đạt	
8	- Phòng đa chức năng	1	Đạt	Đạt	
IV	Khối phòng hỗ trợ học tập				
1	- Phòng thư viện	1	Đạt	Đạt	
2	- Phòng thiết bị giáo dục	1	Đạt	Đạt	
3	- Phòng truyền thống	1	Đạt	Đạt	
4	- Phòng đội thiếu niên	1	Đạt	Đạt	

5	- Phòng tư vấn học đường	1	Đạt	Đạt	
V	Khối phụ trợ				
1	- Phòng họp	1	Đạt	Đạt	
2	- Phòng Y Tế	1	Đạt	Đạt	
3	- Phòng nghỉ giáo viên (phòng chờ)		Chưa có	Chưa có	
4	- Phòng giáo viên (phòng làm việc cho giáo viên ngoài giờ lên lớp)	1	Chưa đạt diện tích nhỏ	Chưa đạt diện tích nhỏ	
5	- Nhà kho	1	Chưa đạt	Chưa đạt	
6	- Khu Vệ sinh học sinh	2	Đạt	Đạt	
7	- Khu để xe học sinh	2	Đạt	Đạt	
8	- Khu hàng rào, tường rào (m)	600 m	Đạt	Đạt	
VI	Khối phục vụ sinh hoạt				
1	- Nhà bếp	1	Đạt	Đạt	
2	- Kho bếp				
3	- Nhà ăn	1	Đạt	Đạt	
VII	Khu sân chơi, thể dục thể thao				
1	Sân hoạt động chung (Sân trường m2)	2.500m	Đạt	Đạt	
2	Sân thể dục thể thao (m2)	1	Chưa đạt	Chưa đạt	
VII	Hạ tầng kĩ thuật				
1	- Hệ thống cung cấp nước sạch	có	Đạt	Đạt	
2	- Hệ thống thu gom rác	có	Đạt	Đạt	
3	- Hệ thống phòng cháy chữa cháy	có	Đảm bảo	Đảm bảo	
4	- Hệ thống điện	có	Đảm bảo	Đảm bảo	
5	- Hệ thống công nghệ thông tin	có	Đảm bảo	Đảm bảo	

VII	Thiết bị dạy học				
1	Thiết bị dạy học tối thiểu	có	Đảm bảo	Đảm bảo	
2	Bàn ghế, tủ giá kệ	có	Đảm bảo	Đảm bảo	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kiểm định chất lượng giáo dục

- Tên tổ chức kiểm định (tên đầy đủ và tên viết tắt): Trường Tiểu học Xuân Sơn (THXS)

- Tiêu chuẩn kiểm định được áp dụng: Tiêu chuẩn 1 đến tiêu chuẩn 5

- Mức độ đạt kiểm định: Mức độ 3

- Thời gian hiệu lực: 5 năm

2. Tổng hợp kết quả kiểm định chất lượng

1. Kết quả đánh giá

1.1. Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1		x	x	x
Tiêu chí 1.2		x	x	x
Tiêu chí 1.3		x	x	x
Tiêu chí 1.4		x	x	x
Tiêu chí 1.5		x	x	x
Tiêu chí 1.6		x	x	x
Tiêu chí 1.7		x	x	
Tiêu chí 1.8		x	x	
Tiêu chí 1.9		x	x	
Tiêu chí 1.10		x	x	
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1		x	x	x
Tiêu chí 2.2		x	x	x
Tiêu chí 2.3		x	x	x
Tiêu chí 2.4		x	x	x
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1		x	x	x
Tiêu chí 3.2		x	x	

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chí 3.3		x	x	
Tiêu chí 3.4		x	x	x
Tiêu chí 3.5		x	x	x
Tiêu chí 3.6		x	x	
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1		x	x	x
Tiêu chí 4.2		x	x	x
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1		x	x	
Tiêu chí 5.2		x	x	x
Tiêu chí 5.3		x	x	x
Tiêu chí 5.4		x	x	x
Tiêu chí 5.5		x	x	x

Kết quả: Đạt mức 3

1.2. Đánh giá tiêu chí Mức 4

Tiêu chí	Kết quả	
	Không đạt	Đạt
Tiêu chí 1	x	
Tiêu chí 2		x
Tiêu chí 3	x	
Tiêu chí 4	x	
Tiêu chí 5		x

Kết quả: Không đạt

2. Kết luận: Đạt mức 3

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

THỐNG KÊ KẾT QUẢ CUỐI NĂM

NĂM HỌC 2023 - 2024

Khối	Lớp	SS	SS thực tế	HOÀN THÀNH CHƯƠNG TRÌNH LỚP HỌC		RÈN LUYỆN BỔ SUNG		Ở LẠI	
				SL	%	SL	%	SL	%
Khối 1	1A	36	35	35	100,00	0	0,00	0	0

	1B	34	32	32	100,00	0	0,00	0	0
	1C	36	32	32	100,00	0	0,00	0	0
	TC	106	99	99	100,00	0	0,00	0	0
Khối 2	2A	36	35	35	100,00	0	0,00	0	0
	2B	33	33	33	100,00	0	0,00	0	0
	2C	29	29	29	100,00	0	0,00	0	0
	TC	98	97	97	100,00	0	0,00	0	0
Khối 3	3A	37	37	37	100,00	0	0,00	0	0
	3B	35	35	35	100,00	0	0,00	0	0
	3C	30	30	30	100,00	0	0,00	0	0
	TC	102	102	102	100,00	0	0,00	0	0
Khối 4	4A	35	35	35	100,00	0	0,00	0	0
	4B	35	35	35	100,00	0	0,00	0	0
	4C	25	25	25	100,00	0	0,00	0	0
	4D	13	12	12	100,00	0	0,00	0	0
	TC	108	107	107	100,00	0	0,00	0	0
Khối 5	5A	36	35	35	100,00	0	0,00	0	0
	5B	36	36	36	100,00	0	0,00	0	0
	5C	19	19	19	100,00	0	0,00	0	0
	TC	91	90	90	100,00	0	0,00	0	0
TỔNG SỐ		505	495	495	100,00	0	0,00	0	0

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Đơn vị: Trường Tiểu học Xuân Sơn

Chương: 622 Loại 490 Khoản 492

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐẦU NĂM 2023

(Đính kèm Quyết định số: ... /QĐ- THXS ngày 26/ 01/2023 của trường Tiểu học Xuân Sơn)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
01	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
1.2	Phí	
02	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp khác	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
03	Số phí, lệ phí nộp NSNN	

3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	4.938.000.000
01	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
02	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
03	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	4.938.000.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.938.000.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
04	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC XUÂN SƠN

Chương: 622 Loại 070 Khoản 072

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Triều, ngày 31 tháng 12 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ IV NĂM 2023

(Kèm theo thông báo số: /TB-THXS ngày 31/12/2023 của trường TH Xuân Sơn)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ Quyết định số 298/QĐ-PGDĐT ngày 27/12/2022 của Phòng giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều "về việc giao dự toán ngân sách năm 2023";
Trường Tiểu học Xuân Sơn công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý IV năm 2023 như sau:

ĐV tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2023	Thực hiện quý IV năm 2023	Thực hiện quý IV/Dự	Quý IV năm nay so với Thực hiện cùng kỳ năm trước (tỷ)
-------	----------	----------------------	---------------------------	---------------------	--

				toán năm (tỷ lệ %)	lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí		-		
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí		-		-
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	5.127.645.248	1.772.866.053	35	81
I	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.938.000.000	1.772.866.053	36	81
1	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	3.914.000.000	1.367.600.007	35	70
	Mục 6000: Tiền lương	1.973.000.000	599.379.883	30	54
	Mục 6100: Phụ cấp lương	1.280.000.000	355.905.950	28	68
	Mục 6200: Tiền thưởng	18.000.000	-	0	-
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	16.000.000	-	0	-
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	627.000.000	148.441.929	24	50
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	-	263.872.245	0	-
	Mục 6400: Chi cho giáo viên thể dục	-			
2	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	924.000.000	398.786.046	43	196
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	85.000.000	24.452.246	29	93
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	170.000.000	55.547.000	32,7	246
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền		5.445.000	17	118

	liên lạc	32.000.000			
	Mục 6650: Hội nghị	15.000.000	-	0	-
	Mục 6700: Công tác phí	24.000.000	6.690.000	28	66
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	100.000.000	-	0	-
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	183.000.000	147.480.000	80,6	530
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	26.000.000	-	0	-
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	282.000.000	159.171.800	56	203
-	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	7.000.000	-	0	-
<u>3</u>	<u>Các khoản chi khác</u>	100.000.000	6.480.000	6,5	18,4
	Mục 7750: Chi khác	100.000.000	6.480.000	6,5	18,4
II	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	189.645.248	81.687.962	43	-
<u>1</u>	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	78.572.248	38.925.962		-
-	Mục 6100: Phụ cấp lương	64.172.248	24.525.962		
	Mục 6156: Hỗ trợ đối tượng chính sách đóng học phí	-			-
	Mục 6157: Hỗ trợ đối tượng chính sách chi phí học tập	14.400.000	14.400.000		-
	Mục 6199: Các khoản hỗ trợ khác		-		-
<u>2</u>	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	111.073.000	42.762.000	38	#DIV/0!
-	Mục 6750: Chi thuê mướn	62.356.000	29.184.000	47	-
-	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ		13.000.000		

	chuyên môn	32.659.000			
-	Mục 7750: Chi khác	16.058.000	578.000	4	#DIV/0!

Kinh phí, tài chính

- Nguồn kinh phí chủ yếu từ nguồn ngân sách tự chủ; Xây dựng kế hoạch thực hiện phân khai ngân sách ngay từ đầu năm.

-Thực hiện tốt việc thu- chi ngân sách tự chủ và ngoài ngân sách theo hướng dẫn quy định của tài chính.

- Đảm bảo chi tiêu đúng nguyên tắc tài chính quy định. Xây dựng quy chế chi tiêu của đơn vị đúng với thực tế.

- CBGVNV được chi trả tiền lương, thâm niên nghề, nâng lương đúng hạn hàng tháng đúng và đủ theo quy định; CBGVNV hoàn thành nhiệm vụ được giao theo kết quả đánh giá xếp loại cuối năm được xét tăng thêm thu nhập cuối năm.

- Cá nhân, tập thể CBGVNV có thành tích được cấp có thẩm quyền công nhận (LĐTT) được nhà trường khen thưởng tùy theo mức thưởng do Luật thi đua khen thưởng quy định.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện phân khai ngân sách 2024 ngay từ đầu năm ngân sách 5.566.005.000 đồng (tiết kiệm 10% chi thường xuyên) Dự toán theo mục chi NSNN năm 2024 chi tiết chi thanh toán cá nhân 4.582.745.000 đồng; chi nghiệp vụ chuyên môn: 866.260.000 đồng, chi khác: 117.000.000 đồng;

- Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với nhà giáo như nâng lương, thâm niên nghề và nâng lương trước hạn kịp thời đúng chế độ. Người lao động được chi trả tiền lương theo hợp đồng lao động công việc (bảo vệ) đúng và đủ theo tháng.

- Chi tiêu tiết kiệm ngân sách để có phần tăng thêm thu nhập cuối năm cho CBGVNV.

- Thực hiện công khai các quỹ ngoài theo hướng dẫn NQ số 34/HĐND tỉnh và của Phòng GD&ĐT thu theo thỏa thuận các dịch vụ giữa CMHS để trả công cho người phục vụ lao động.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Kết quả xếp loại đội ngũ năm học 2023-2024:

- Chuẩn nghề nghiệp giáo viên:
- Tổng số giáo viên được đánh giá, xếp loại: 24 người;
- Xếp loại Tốt: 22 người đạt 91,67%;
- Xếp loại Khá: 02 người đạt 8,33%;
- Xếp loại Đạt: 0 người ; Xếp loại Chưa đạt: 0
- Chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng:

Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng: 01 người, xếp loại: tốt

Đánh giá chuẩn Phó Hiệu trưởng: 01 người, xếp loại: tốt

- Xếp loại viên chức 29/29 người: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 05 (17,24%); Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 24 (82,75%); Hoàn thành nhiệm vụ: 0; chưa Hoàn thành nhiệm vụ: 0; 100% cán bộ, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Kết quả tham gia các Cuộc thi, Hội thi của giáo viên

- GV dạy giỏi cấp trường: 22 người (Đạt 91,6 %)
- Kết quả tham gia các Cuộc thi, Hội thi các cấp
- GV chủ nhiệm lớp giỏi cấp thị xã : 08 người (Đạt 50 %)

2. Kết quả thi đua-khen thưởng của đơn vị

Tập thể: Tập thể nhà trường đạt danh hiệu Lao động tiên tiến được UBND thị xã tặng giấy khen.

Cá nhân

- Danh hiệu Lao động Tiên tiến: 29 người (đạt 100%)
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở: 05 người (đạt 17,2 %)
- UBND thị xã tặng giấy khen: 04 người (đạt 13,7%)

3. Thiết bị, đồ dùng dạy học

- Phục vụ công tác quản lý: Nhà trường có đủ máy vi tính, máy in, máy tính xách tay, máy phô tô, máy scan các phòng Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Văn thư, Kế toán, Y tế, phòng Đội để phục vụ cho công tác quản lý và nhân viên làm việc, có đường truyền Internet được mắc đến phòng học đáp ứng nhu cầu sử dụng cho việc dạy học.

- Phục vụ dạy-học: có đủ các bộ đồ dùng dạy học cho các khối lớp từ lớp 1 đến lớp 5; có đủ sách giáo khoa các bộ từ lớp 1 đến lớp 5 và các loại tài liệu tham khảo cho CBGV; có 18 ti vi đảm bảo cho dạy học trên lớp; giáo viên có đủ máy tính xách tay để dạy học

Sửa chữa, mua sắm CSVC, TBDH năm học 2024-2025

- Đã thực hiện: Nhà trường đã xây dựng kế hoạch sửa chữa một số thiết bị dạy học để đảm bảo cho năm học 2024-2025 cụ thể: đã sửa chữa 40 bộ bàn ghế học sinh, 04 bảng chống lóa cho các lớp, 01 bộ bàn ghế giáo viên; sửa chữa thay mới toàn bộ các khẩu hiệu trong lớp gồm 6 phòng học, các khẩu hiệu ngoài sân khấu cho học sinh điểm lẻ; điểm chính: đã sửa chữa 16 máy vi tính cho phòng tin học điểm chính, 06 máy tính bàn tại điểm lẻ, sửa chữa đường điện thay bóng điện và quạt trần các lớp và hệ thống đường nước máy sạch;

- Nhà trường đã được phòng GD&ĐT cùng thị xã sửa chữa khu phòng học điểm chính (gồm 08 phòng học, 01 phòng TB giáo dục; 01 phòng chờ GV) khang trang, sạch đẹp.

- Kế hoạch dự kiến thực hiện: Sửa chữa sân trường và sân khấu.

4. Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường

Chi bộ Đảng nhà trường

- Chi bộ nhà trường là chi bộ độc lập có 26 đảng viên. Ban chi ủy gồm 03 đồng chí. Chi bộ sinh hoạt trực thuộc Đảng bộ phường Xuân Sơn, chi bộ luôn lãnh đạo, chỉ đạo chủ động trong mọi hoạt động, thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ với cấp ủy cấp trên và các chi bộ trên địa bàn. Chi bộ sinh hoạt định kỳ đều đặn 1 lần/ tháng triển khai các văn bản chỉ đạo và các thông tin cập nhật mới nhất kịp thời đến đảng viên, mọi đảng viên đều gương mẫu, nhiệt tình trong công việc, có tác dụng tốt trong mọi hoạt động của nhà trường. Cuối năm 2023, có 100% Cán bộ, đảng viên đạt từ Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, chi bộ nhà trường đạt chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Hội đồng trường

Hội đồng trường theo quyết định số 1736/QĐ-UBND ngày 29/7/2023 của Ủy ban nhân dân TX Đông Triều. Hội đồng trường có trách nhiệm tổ chức hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 10 của Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Bàn về phương hướng hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng, CMHS và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục; giám sát việc thực hiện các nghị quyết của hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường; Chủ tịch Hội đồng trường theo quyết định số 1806/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của Ủy ban nhân dân TX Đông Triều, chủ tịch Hội đồng trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Công đoàn nhà trường

Công đoàn nhà trường luôn phối hợp cùng nhà trường tuyên truyền và tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua nhiều hoạt động thiết thực cho đoàn viên công đoàn. Nêu cao trách nhiệm ý thức chấp hành đường lối chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, tích cực tham gia các hội thi, cuộc thi trực tuyến Học tập và làm theo tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh. Động viên mọi người hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, ổn định tư tưởng, an tâm công tác. Công đoàn thường xuyên chăm lo đời sống giáo viên, nhân viên. hướng dẫn cho đoàn viên công đoàn vay vốn ngân hàng phát triển kinh tế gia đình. Năm 2023 công đoàn nhà trường thực hiện tốt các quy định của công đoàn cấp trên. Thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo, người lao động trong nhà trường. Được Liên đoàn Lao động thị xã tặng giấy khen.

Đoàn thanh niên

Đoàn Thanh niên: Hoạt động theo Điều lệ Đoàn thanh niên thực hiện tham gia tích cực có hiệu quả các phong trào do đoàn phường tổ chức. Phối hợp cùng

Tổng phụ trách, Liên Đội trong việc quản lý mô hình “Cổng trường Xanh- Sạch- Đẹp và An toàn”. Nhiều năm liền Đoàn Thanh niên trường đã giới thiệu cho Chi bộ nhiều đoàn viên ưu tú để kết nạp đảng. Năm học 2023-2024 Liên đội đạt danh hiệu xuất sắc được Hội đồng Đội thị xã tặng giấy khen.

Đội thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh

Đội thiếu niên: Hoạt động theo Điều lệ Đội thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh thực hiện tham gia tích cực có hiệu quả các phong trào thi đua, chương trình Đội viên, Liên Đội tham gia trong việc Đội cờ đỏ quản lý mô hình “Cổng trường Xanh- sạch-đẹp và an toàn”. Năm học 2023-2024 liên Đội thiếu niên đạt giấy khen xuất sắc của Hội đồng đội thị xã Đông Triều, được giấy khen của Hội đồng Đội thị xã tặng, được Hội đồng Đội tỉnh tặng giấy khen.

Với cha mẹ học sinh

- Với cha mẹ học sinh: Nhà trường tổ chức phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh chăm lo cho sự nghiệp giáo dục, để giúp cho CMHS nắm rõ hơn về mục tiêu, phương hướng giáo dục, các khoản thu, chi cần phải đóng góp trong năm học và nắm bắt kịp thời vận động học sinh có nguy cơ bỏ học để được đi học, phối hợp mối quan hệ giữa gia đình- nhà trường- xã hội cùng giáo dục học sinh chăm ngoan.

Với chính quyền và ban, ngành, đoàn thể địa phương

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền với chính quyền và ban, ngành, các đoàn thể địa phương về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với ngành giáo dục, Luật giáo dục 2019; phối hợp chặt chẽ với các khu phố của địa phương quan tâm đến các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, HCKK, trẻ có nguy cơ bỏ học... cùng chăm lo cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

- Phối hợp xây dựng rà soát hoàn chỉnh và tổ chức thực hiện Quy chế văn hóa công sở; Bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường và xây dựng cơ quan đơn vị văn hóa.

5. Đánh giá chung về thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024

- Năm học 2023-2024 nhà trường luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT thị xã, của các cấp ủy đảng, HĐND, UBND phường Xuân Sơn, sự phối kết hợp kịp thời của các ban ngành, đoàn thể trong và ngoài nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên nhà trường đảm bảo về số lượng đã được trẻ hóa, đủ các tiêu chuẩn về chất lượng để đáp ứng yêu cầu về giảng dạy và giáo dục của nhà trường. Tập thể nhà trường luôn đoàn kết, gắn bó giúp nhau cùng tiến bộ; Học sinh có ý thức tốt, chất lượng giáo dục ổn định trong các năm học gần đây, học sinh tích cực tham gia các phong trào do nhà trường phát động.

Năm học 2023-2024 nhà trường đã thực hiện tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra.. Nhà trường tổ chức thực hiện đúng kế hoạch chương trình giáo dục và các hoạt động giáo dục, tổ chức các buổi hoạt động chính khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp giúp học sinh tự giác trong học tập và rèn luyện. Chất lượng giáo dục được nâng cao. Đội ngũ giáo viên tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ

chuyên môn, nghiệp vụ. Cơ sở vật chất nhà trường khang trang, sạch đẹp. Thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động đạt kết quả cao. Công tác xã hội hóa giáo dục thực hiện có hiệu quả. có 100% CBGVNV đạt danh hiệu lao động tiên tiến. Tập thể nhà trường đạt danh hiệu lao động tiên tiến, được UBND thị xã tặng giấy khen./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Trần Thị Kim Liên